ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 10/2007/QĐ-UBND	*Đà Lạt, ngày 27 tháng 03 năm 2007*

QUYẾT ĐỊNH
Về mức thu, nộp, tỷ lệ điều tiết và chế độ quản lý sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí - lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2002/NĐ-CP; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/6/2003 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; Thông tư Liên tịch số 125/2003/TTLT-BTC-BTNMT ngày 18/12/2003 của Liên tịch: Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/6/2003 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị quyết số 67/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng V/v quy định danh mục, khung mức thu, tỷ lệ điều tiết các loại phí, lệ phí và 02 quỹ thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ công văn số 112/HĐND-TT ngày 22/3/2007 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc thống nhất mức thu, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt;

Theo đề nghị của Liên tịch: Sở Tài chính - Cục Thuế Lâm Đồng tại Tờ trình số 53/TT-LT ngày 15 tháng 01 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mức thu, nộp, tỷ lệ điều tiết và chế độ quản lý sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

1. Mức thu: Áp dụng đối với khối lượng nước sạch thực tế sử dụng: 300đ/m^3 (Ba trăm đồng trên một khối nước).

2. Đối tượng nộp: Theo quy định tại điểm 1, Điều 6, Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/6/2003 của Chính phủ và điểm 1, mục I, Thông tư số 125/TTLT/-BTC-BTNMT ngày 18/12/2003 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Đơn vị tổ chức thu: Công ty TNHH một thành viên cấp thóat nước Lâm Đồng và các phường, xã.

4. Quản lý và sử dụng số phí thu được:

a) Biên lai chứng từ thu phí và hóa đơn thực hiện theo đúng quy định của Bộ Tài chính (do ngành Thuế phát hành) và theo hướng dẫn của Cục Thuế Lâm Đồng.

b) Tỷ lệ trích để lại:

+ Đối với Công ty cấp nước Lâm Đồng: Được để lại 5% trên số phí thực thu để chi phục vụ công tác thu. Số còn lại 95% nộp toàn bộ vào NSNN.

+ Đối với xã, phường trực tiếp thu: Được để lại 10% trên số phí thực thu để chi phục vụ công tác thu phí. Số còn lại 90% nộp toàn bộ vào NSNN.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các mức thu, nộp, tỷ lệ điều tiết và chế độ quản lý sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Giao Sở Tài chính, Cục Thuế hướng dẫn các đơn vị và các địa phương về biên lai, ấn chỉ; chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành trong tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Bảo Lộc, thành phố Đà Lạt; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên cấp thoát nước Lâm Đồng; Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(*Đã ký*)

Trần Quang Thái